

VẬT LÝ - PHẬT HỌC - VŨ TRỤ
Nguyễn Quang Riệu



---o0o---

Nguồn

<http://thuvienhoasen.org>

Chuyển sang ebook 10 – 8 - 2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

---o0o---

Trong những năm gần đây, phong trào Phật giáo được phổ biến tại nhiều nước trên thế giới, một phần là nhờ tinh thần cởi mở ít tính giáo điều của Phật giáo.

Người phương Tây thường coi Phật giáo là một ngành triết học. Thiên văn học nghiên cứu sự tiến hóa của vũ trụ, sự sinh tử của những vì sao và nguồn gốc của sinh vật trên trái đất, thậm chí cả khả năng có sự sống trên những hành tinh khác.

Do đó thiên văn học là một đối tượng hấp dẫn đối với các nhà Phật giáo, các nhà siêu hình học và triết học...

Những lý thuyết của ngành vật lý hiện đại cùng những kết quả quan sát bầu trời bằng những kính thiên văn ngày càng lớn giúp các nhà thiên văn đi ngược dòng thời gian để phỏng đoán những sự kiện xảy ra từ khi vũ trụ mới ra đời từ vụ nổ Big Bang, cách đây đã khoảng 14 tỷ năm.

Những nhà khoa học của trường phái chống thuyết Big Bang cho rằng sự khai sinh vũ trụ qua một vụ nổ ám chỉ sự can thiệp của một Đấng Sáng tạo Tối cao nên đối với họ, thuyết Big Bang có xu hướng thiên về tôn giáo.

Bởi vì theo Kinh thánh của đạo Thiên Chúa, thế giới muôn loài đều do Thượng Đế tạo ra chỉ một lần cho mãi mãi. Còn các nhà khoa học của thuyết

Big Bang nhận định là nếu những hằng số cơ bản trong vũ trụ nguyên thủy, hiện vẫn được dùng trong ngành vật lý, chỉ thay đổi đôi chút, thì quá trình tiến hóa của vũ trụ có thể đã dẫn đến một thế giới khác hẳn, có khả năng không có loài người chúng ta ở trong.

Đã có những nhà thiên văn nêu lên vấn đề, “Ai” đã điều chỉnh vũ trụ một cách tinh tế như vậy, nếu không phải là một Đấng Sáng tạo? Quan niệm này không tương hợp với vũ trụ quan của Đạo Phật, bởi vì Phật giáo không yêu cầu có “bàn tay” của Thượng Đế tạo ra vũ trụ.

Trên phương diện khoa học, hiện nay dường như hầu hết các nhà thiên văn đều tin vào thuyết Big Bang, vì thuyết này giải thích được nhiều hiện tượng trong vũ trụ.

Ngày xưa ở phương Tây, người ta coi thế giới của loài người là duy nhất và nhân loại là độc nhất trong vũ trụ. Khoa học đã chứng minh quan niệm một thế giới địa tâm, coi trái đất và con người là trung tâm vũ trụ là không đúng.

Quan niệm của Phật giáo là có nhiều thế giới, con người là những tiểu vũ trụ của một đại vũ trụ trong hằng hà sa số những đại vũ trụ. Các nhà khoa học cũng cho rằng, về mặt lý thuyết, trong vũ trụ có rất nhiều hành tinh trên đó có thể có nhiều nền văn minh mà các nhà thiên văn trên trái đất chưa phát hiện được.

Tuy nhiên, sự phát hiện những nền văn minh siêu việt trong vũ trụ là một vấn đề rất nan giải, bởi vì khoảng cách của những hệ sao có khả năng chứa những nền văn minh đó quá lớn, nên ánh sáng và tín hiệu vô tuyến phải mất hàng vạn năm mới truyền tới trái đất.

Nhà bác học Fermi khi đến thăm Trung tâm Nguyên tử Los Alamos (bang New Mexico, Hoa Kỳ) và đàm thoại với các nhà vật lý có đặt một câu hỏi: trong vũ trụ bao la có hằng hà sa số những hệ sao và hành tinh, hẳn phải có những nền văn minh siêu việt có khả năng kỹ thuật đủ cao để đến thăm nhân loại trên trái đất hay liên lạc với chúng ta bằng tín hiệu vô tuyến.

Nhưng bởi vì chưa ai nhìn thấy mặt họ và chưa ai bắt được tín hiệu của họ, thế thì họ ở đâu? Sau này, câu hỏi có vẻ ngây thơ của nhà vật lý Fermi được đặt tên là “nghịch lý Fermi”. Hiện nay, săn tìm trong Ngân hà các hành tinh tương tự như trái đất, có khả năng có sự sống, là một đề tài ưa thích đối với các nhà thiên văn.

Phật giáo quan niệm tất cả những gì trên thế gian này đều vận hành, biến dịch liên tục và liên hệ với nhau, không có gì là độc lập, không có gì là thực tại.

Quan niệm này cũng được phổ biến trong khoa học. Những nghiên cứu thiên văn cho rằng mặt trời, trái đất và các hành tinh đều được sinh ra từ một đám mây đầy khí và bụi, cách đây 4,6 tỷ năm. Các thiên thể trong vũ trụ chuyển động không ngừng.

Trái đất quay xung quanh mặt trời với tốc độ mười vạn kilômét/giờ. Mặt trời, trái đất và các hành tinh cũng bị lôi cuốn quay xung quanh tâm của Ngân hà với tốc độ một triệu kilômét/giờ. Ngân hà cũng đang lùi ra xa các thiên hà láng giềng với tốc độ hàng chục vạn kilômét/giờ. Trong vũ trụ, không có gì ở trạng thái tĩnh cả.

Các nhà vật lý quan niệm thành phần cơ bản nhất của vật chất là những hạt nhỏ li ti. Những “hạt cơ bản” vi mô này không nhìn thấy bằng mắt thường và tràn ngập vũ trụ nguyên thủy.

Trên trái đất chúng xuất hiện trong giây lát trong những máy gia tốc, khi những hạt electron hay proton va chạm vào nhau với tốc độ cao xấp xỉ tốc độ ánh sáng.

Trong những năm gần đây, những lý thuyết vật lý đề nghị trong vũ trụ còn có những “dây” vật chất nhỏ hơn cả hạt cơ bản. Khi dây vũ trụ rung như những dây đàn thì tạo ra những loại hạt vật chất khác nhau. Trên thực tế, đối với phàm nhân thì những hạt và dây vật chất chỉ là những vật ảo.

Ta không khỏi không nghĩ tới khái niệm “vô thường”, “vô ngã” trong đạo Phật, coi sự vật trên thế gian chỉ là ảo. Những hiện tượng và sự vật không phải là những thực thể độc lập, nhưng phụ thuộc vào nhau theo luật “nhân duyên”.

Tuy nhiên, sự tương đồng giữa Phật giáo và khoa học phải được hạn chế trong phạm vi tư tưởng triết học đối với thế giới tự nhiên. Còn những kết quả khoa học liên quan đến vũ trụ phải được dựa trên những định luật vật lý và sự quan sát bằng những công cụ thiên văn hiện đại.

Cách tiếp cận những hiện tượng trong vũ trụ đối với Phật giáo và khoa học có thể song song với nhau, nhưng không nhất thiết trùng hợp với nhau. Khoa

học dùng những lý luận duy lý để tìm chân lý còn Phật giáo dùng tư duy đạo đức và triết học để đạt giác ngộ và giúp nhân loại diệt khổ.

Tuy nhiên, Phật giáo và khoa học không phải là không tương hợp với nhau, một Phật tử có thể là một nhà khoa học chân chính. Nhưng nếu muốn dựa vào khoa học để giải thích những hiện tượng siêu hình có lẽ là không thực tế.

Nguyễn Quang Riệu
(Tạp chí Tia Sáng)

---o0o---

Hết